TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2023/QĐ-PT

Hà Tĩnh, ngày 09 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên họp: Ông Trần Khắc Hoàng
- Các thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hiền; Ông Bùi Minh Thư
- Thư ký phiên họp: bà Trần Thị Cẩm Vân - Thư ký Tòa án tỉnh Hà Tĩnh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: ông Nguyễn Văn Quyết – Kiểm sát viên.

Tại Quyết định Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 10/2023/QĐST- DS ngày 05/6/2023 của Toà án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh đã căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219, khoản 2 Điều 273 và khoản 2 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án Dân sự thụ lý số 33/2022/TLST-DS ngày 16/11/2022 về "Tranh chấp về thừa kế tài sản" giữa:

- Nguyên đơn:

1. Bà Trần Thị H; Địa chỉ: tổ F phường T, thành phố H, Hà Tĩnh.

2. Bà Trần Thị T; Hộ khẩu: tổ H phường T, tp V, Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: số nhà 22, đường Nguyễn Du, khối 15, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, Nghệ An

3. Bà Trần Thị H1; Địa chỉ: số nhà C, đường H, tổ H, phường T, thành phố H, Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Ông Trần Hữu L, số nhà D, đường N, tổ E, phường H, thành phố H, Hà Tĩnh.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: ông Trần Hậu Đ, sinh năm 1970, địa chỉ: tổ C, phường B, thành phố H, Hà Tĩnh.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn P và bà Bùi Thị T1; có cùng địa chỉ tại: tổ F phường Đ, thành phố H, Hà Tĩnh.

2. Bà Lê Thị Đ1; Địa chỉ: tổ D, xã T, L, Hà Tĩnh.

3. Bà Nguyễn Thị H2; Địa chỉ: tổ F phường N, thành phố H, Hà Tĩnh.

Tại Đơn kháng cáo ngày 12/6/2023 nguyên đơn bà Trần Thị H, bà Trần Thị T và bà Trần Thị H1 kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm: xem xét hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 10/2023/QĐST-DS ngày 05/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh và tiếp tục giải quyết vụ án.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích đánh giá các căn cứ kháng cáo của nguyên đơn đã đề nghị HĐXX không chấp nhận nội dung kháng cáo của nguyên đơn. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ số 10/2023/QĐST-DS ngày 05/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh;

XÉT THẤY:

1. Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xét thấy cần thiết phải xem xét,thẩm định, định giá tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 156 Bộ luật tố tụng dân sự là có cơ sở.
2. Về kháng cáo của nguyên đơn: Tại đơn kháng cáo đề ngày 12/6/2023, bà Trần Thị H, bà Trần Thị T và bà Trần Thị H1 không đồng ý với Quyết định đình chỉ số 10/2023/QĐST-DS ngày 05/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh vì không nhận được Thông báo về việc nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng kể cả trực tiếp lẫn gián tiếp.

Về việc này, tại các buổi làm việc tòa án cấp sơ thẩm đã giải thích về quyền và nghĩa vụ cho các đương sự. Thông báo về việc nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng và có biên bản làm việc với đương sự về nội dung này. Đồng thời tại buổi làm việc ngày 19/5/2023, tòa án cấp sơ thẩm đã lập biên bản để tống đạt Thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng số 04/2023/TB-TA ngày 19/5/2023 cho các đương sự có mặt (các Bút lục số 156,157 và 158) nên bà Trần Thị H, bà Trần Thị T và bà Trần Thị H1 cho rằng không nhận được Thông báo về việc nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng là không có cơ sở để chấp nhận.

Mặt khác, tại Bản tự khai (bút lục 151), nguyên đơn bà Trần Thị T đã khẳng định "tôi không đồng ý với việc mua bán, định giá tàn sản dưới mọi hình thức". Bà lấy lý do bị Covid 19 nên phải cách ly và không thể thực hiện được nghĩa vụ, song bà không có bất kỳ một giấy tờ nào thể hiện việc bị covid như đã nói. Điều đó khẳng định rằng, ý thức chủ quan của các đương sự không thực hiện các nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng theo quy định.

Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù các đương sự không đề nghị nhưng xét thấy cần thiết nên Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định xem xét, thẩm định tại chỗ, định giá tài sản là đúng quy định tại Điều 97, Điều 101, Điều 104, Điều 156 Bộ luật tố tụng dân sự. Trường hợp này, Tòa án cấp sơ thẩm yêu cầu nguyên đơn phải nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, chi phí định giá tài sản là đúng quy định tại khoản 2 Điều 156 Bộ luật tố tụng dân sự.

Do nguyên đơn không nộp tiền tạm ứng nên Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án là đúng. Vì vậy kháng cáo của nguyên đơn không có cơ sở chấp nhận.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích đánh giá các căn cứ kháng cáo của nguyên đơn đã đề nghị HĐXX không chấp nhận nội dung kháng cáo của nguyên đơn. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ số 10/2023/QĐST-DS ngày 05/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm: nguyên đơn bà Trần Thị H, bà Trần Thị T và bà Trần Thị H1 là người cao tuổi, đã có đơn xin được miễn án phí nên được miễn án phí là phù hợp.

Vì các lẽ trên

Căn cứ vào khoản 2 Điều 156; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận nội dung kháng cáo của nguyên đơn bà Trần Thị H, bà Trần Thị T và bà Trần Thị H1. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 10/2023/QĐST-DS ngày 05/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh .

2. Về án phí: Áp dụng Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: nguyên đơn bà Trần Thị H, bà Trần Thị T và bà Trần Thị H1 được miễn án phí Dân sự phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND thành phố Hà Tĩnh;
- Chi cục T.H.A dân sự TP Hà Tĩnh;
- Các đương sự; Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Khắc Hoàng